TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2023/HS-PT
Ngày 17-08-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Đỗ Văn Hiên
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tiến Sỹ
Bà Đinh Thị Như Phượng

-***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Trà My – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa*:** Bà Đỗ Thị Hòa - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 17 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 39/2023/TLPT-HS ngày 31 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Thị Mỹ D do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 59/2023/HSST ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Pl, tỉnh Gia Lai.

****Bị cáo có kháng cáo:*** **Nguyễn Thị Mỹ D**, sinh năm 1981 tại Bình Định. Nơi đăng ký thường trú: Tổ 5, phường PĐ, thành phố Pl, tỉnh Gia Lai; Chỗ ở hiện nay: 34 NHT, làng Ng, phường TB, thành phố Pl, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con Nguyễn Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị K (đã chết); Bị cáo có chồng là Nguyễn Thành Qu (đã ly hôn); có 03 người con, lớn sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2018 Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 21-6-2021, bị Công an phường PĐ, thành phố Pl ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về phòng, chống tệ nạn xã hội số 4369/QĐ-XPVPHC đối với hành vi đánh bạc, hình thức phạt tiền, bị cáo chưa chấp hành quyết định xử phạt này.

Nhân thân: Ngày 19-9-2014, bị Công an phường PĐ, thành phố Pl ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về phòng, chống tệ nạn xã hội đối với hành vi đánh bạc. Ngày 21-5-2015, bị Công an phường PĐ, thành phố Pl ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về phòng, chống tệ nạn xã hội đối với hành vi đánh nhau.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06-12-2022 cho đến nay, bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

NỘI D VỤ ÁN:

1.Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Mỹ D đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi *"Đánh bạc"* với hình thức phạt tiền, theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 4369 ngày 21-6-2021 của Công an phường PĐ, thành phố Pl, tỉnh Gia Lai. Đến nay, Nguyễn Thị Mỹ D chưa chấp hành quyết định xử phạt này.

Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 08-7-2022, Nguyễn Thị Mỹ D đi bộ từ nhà đến quán cà phê tại 18 TH, tổ 4, phường PĐ, thành phố Pl của ông Nguyễn Bá T để uống nước. Tại đây, Nguyễn Thị Mỹ D gặp ông Nguyễn Bá T, ông Trần Văn T1 và bà Phùng Thị Ngọc L. Ông T rủ D, bà L và ông T1 đánh bạc được thua bằng tiền, hình thức bài tiến lên, thì tất cả đều đồng ý. Sau đó, ông T đi mua 1 bộ bài tú lơ khơ loại 52 lá, rồi cùng cả nhóm ngồi đánh bạc tại quán cà phê. Hình thức đánh bạc như sau: Bộ bài tú lơ khơ 52 lá được chia đều cho 4 người, mỗi người 13 lá. Ván đầu tiên, người chơi có 3 bích sẽ đánh trước; lượt đánh theo chiều kim đồng hồ. Lá bài sắp xếp theo thứ tự từ nhỏ đến lớn, nhỏ nhất là 3 bích, lớn nhất là 2 cơ. Người nào đánh hết 13 lá bài thì về nhất, tiếp đến là về nhì, về ba và về tư. Người về tư phải đưa cho người về nhất 30.000 đồng; người về ba phải đưa cho người về nhì 20.000 đồng. Tứ quý là 4 lá bài giống nhau; bắt 2 cơ hoặc rô thì thắng 20.000 đồng; bắt 2 chuồn hoặc bích thì thắng 10.000 đồng. Đến 16 giờ ngày 08-7-2022, khi ông T, D, bà L và ông T1 đang đánh bạc thì bị Công an phường PĐ phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 3.650.000 đồng; 1 bộ bài tú lơ khơ đã qua sử dụng. Ngày 12-7-2022, Công an phường PĐ chuyển hồ sơ tin báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pl để giải quyết theo thẩm quyền. Quá trình điều tra, xác định số tiền đã sử dụng để đánh bạc như sau: D sử dụng 1.600.000 đồng, ông T sử dụng 1.000.000 đồng, bà L sử dụng 700.000 đồng, ông T1 sử dụng 350.000 đồng; tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 3.650.000 đồng.

2. Giải quyết của Tòa án cấp sơ thẩm:

Tại bản án hình sơ thẩm số 59/2023/HSST ngày 26-4-2023 của Tòa án nhân dân thành phố Pl, tỉnh Gia Lai đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Mỹ D phạm tội "Đánh bạc".

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 38; Điều 50 và các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mỹ D 6 (*sáu*) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên trong phần quyết về xử lý vật chứng, nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo của bị cáo theo luật định.

3. Kháng cáo của bị cáo

Ngày 08/5/2023 bị cáo Nguyễn Thị Mỹ D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo bổ sung kháng cáo xin được hưởng án treo.

4. Diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 08/7/2022 bị cáo cùng với Nguyễn Bá T, Trần Văn T1 và Phùng Thị Ngọc L thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh bài tiến lên được thua bằng tiền, đến khoảng 16 giờ thì bị Công an phường PĐ phát hiện, bắt quả tang. Tổng số tiền mà bị cáo và những người liên quan đánh bạc là 3.650.000 đồng, tuy nhiên trước đó vào ngày 21/6/2021 bị cáo D bị Công an phường PĐ, thành phố Pl xử phạt 1.500.000 đồng về tội đánh bạc nhưng chưa chấp hành. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Về kháng cáo của bị cáo:

Đối với kháng cáo xin được hưởng án treo: Hành vi đánh bạc của bị cáo khi bị xử phạt vi phạm hành chính vào này 21/6/2021 là điều kiện để truy tố, xét xử bị cáo về tội "Đánh bạc". Trước đó bị cáo đã 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh bạc" và hành vi "Đánh nhau", chứng tỏ ý thức chấp hành chính sách, pháp luật của bị cáo tại địa phương không tốt, bị cáo không có khả năng tự cải tạo tại địa phương nên việc buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ để cải tạo, giáo dục bị cáo là cần thiết. Do đó, kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt: Tòa án cấp sơ thẩm tuyên mức hình phạt đối với bị cáo 06 (sáu) tháng tù là mức thấp nhất của khung hình phạt, đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã cung cấp thêm xác nhận tình trạng hôn nhân thể hiện bị cáo đã ly hôn chồng từ năm 2014 và đến hiện tại chưa đăng ký kết hôn với ai, bị cáo một mình đang nuôi 02 con nhỏ nên cũng được coi là lao động chính trong gia đình, mặt khác bị cáo đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp tiền án phí như bản án sơ thẩm đã tuyên, đã chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính của công an phường PĐ ngày 21/6/2021 thể hiện thái độ thành khẩn, ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình.

Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới phát sinh tại giai đoạn xét xử phúc thẩm được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét áp dụng cho bị cáo, bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử bị cáo mức án dưới khung hình phạt, cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

1. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 59/2023/HSST ngày 26-4-2023 của Tòa án nhân dân thành phố Pl, tỉnh Gia Lai về phần hình phạt.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 38; Điều 50 và các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mỹ D **03 (ba)** tháng tù về tội "Đánh bạc", thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án.

2. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12 /2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án: bị cáo Nguyễn Thị Mỹ D không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án ./.

***Nơi nhận*:**
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Sở T1 pháp tỉnh Gia Lai
- CQCSĐT thành phố Pl
- VKS thành phố Pl
- TAND thành phố Pl (2);
- Chi cục THADS thành phố Pl
- Bị cáo;
- Lưu VT, THS, HSVA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên toà

Đỗ Văn Hiên